|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG THCS AN THẮNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA** **ĐÁNH GIÁ CUỐI HKII****Năm học 2022 - 2023****Môn : Ngữ văn 8***( Thời gian làm bài : 90 Phút;)* |

**Phần I: Đọc hiểu (3.0đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu**  | **Nội dung** | **Điểm**  |
| 1 | - *"Tôi không phải thiên tài đặc biệt. Tôi chỉ là một người vô cùng tò mò mà thôi",* | 0,5 |
| 2 | - Cuộc đời của nhà bác học Albert Einstein.ngoà | 0,5 |
| 3 | **\* Biện pháp tu từ:** Ẩn dụ: *cha đẻ của vật lý hiện đại***\* Tác dụng:**+ Giúp cho câu văn thêm sinh động, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục, gây ấn tượng với người đọc, người nghe. + Làm nổi bật vai trò, vị trí của nhà khoa học Albert Einstein là người đi tiên phong, sáng lập, đặt nền móng cho vật lý hiện đại.+ Thể hiện thái độ trân trọng, cảm phục nhà khoa học Albert Einstein | 0,250,75 |
| 4 | **A.Về kỹ năng:**-Viết đúng hình thức đoạn văn, đủ dung lượng, dẫn dắt hợp lí.- Diễn đạt rõ ràng, đúng văn phạm, không mắc lỗi chính tả.**B. Về kiến thức:** HS có thể trình bày theo nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung sau:1. Nêu vấn đề: Ý nghĩa của lòng khiêm tốn trong cuộc sống.2. Giải thích: Khiêm tốn là có ý thức và thái độ đúng mực trong việc đánh giá bản thân, không tự đề cao, không kiêu căng, tự phụ.3. Bàn luận Ý nghĩa:- Người khiêm tốn nhận được thiện cảm và đánh giá cao từ những người xung quanh.- Giúp cá nhân nhận ra thiếu sót để tự hoàn thiện, mài giũa năng lực và ngày càng tiến bộ.- Là động lực thúc đẩy sự phấn đấu giúp con người thành công trong mọi công việc.- Lòng khiêm tốn giúp các mối quan hệ với người xung quanh trở nên hài hòa, tốt đẹp.- Mở rộng: Phê phán, lên án những con người có tính tự cao, tự đại, kiêu căng, ngạo mạn. 4. Bài học nhận thức, hành động và liên hệ bản thân.- Nhận thức đúng đắn về lòng khiêm tốn- Mỗi người cần trang bị cho mình lòng khiêm tốn.- Nên có ý thức đánh giá khách quan về năng lực của bản thân để tránh những sai lầm gây ra do tự mãn.- Nên học cách lắng nghe người khác dù mình đã biết về vấn đề đó- Liên hệ bản thân: Cố gắng học tập, rèn luyện trau dồi kiến thức, luôn khiêm tốn, biết lắng nghe để không ngừng hoàn thiện, phát triển năng lực bản thân… | 0,25 đ0,25 đ0,25 đ0,75 đ0,25 đ 0,25đ |

**Phần II. Làm văn (6.0đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| Kỹ năng | \* Đúng kiểu bài nghị luận về một vấn đề \* Bố cục bài viết rõ ràng, mạch lạc.\* Lập luận chặt chẽ, sắc sảo.\* Diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.\* Có sáng tạo trong lời văn, cảm xúc. | 0,5  |
| Kiến thức | *\* Về kiến thức***:** Cóthể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đạt được một số nội dung sau:a/ Mở bài:- Dẫn dắt vấn đề nghị luận từ bài " Bàn luận về phép học " của Nguyễn Thiếp.- Nêu vấn đề nghị luận: Học phải đi đôi với hành.b/ Thân bài:\* Giải thích:- Học: thu nhận kiến thức, luyện tập kĩ năng do người khác truyền lại.- Hành: thực hành, làm .- Mục đích của học là để có kiến thức, có hiểu biết (*Nhân bất học bất tri lí; muốn biết phải hỏi, muốn giỏi phải học...*- Mục đích của hành là để quen tay, để có kĩ năng thành thạo.(*trăm hay không bằng tay quen...*\* Bàn luận:- Nếu học mà không hành sẽ:+ Chỉ giỏi lí thuyết, hiểu biết sách vở, khi phải thực hành sẽ lúng túng, đó còn gọi là lí thuyết suông(dẫn chứng)+ Không có thực hành sẽ thiếu kinh nghiệm thực tế dẫn đến khả năng sáng tạo bị hạn chế.- Nếu chỉ hành mà không học sẽ không đủ kiến thức, kết quả thực hành sẽ không cao, nhất là trong thời đại khoa học kĩ thuật phát triển.\* Lợi ích của việc kết hợp học với hành:- Học phải đi đôi với hành là phương pháp đúng nhất vì:+ Kiến thức là cơ sở lí thuyết, có tác dụng chỉ đạo việc thực hành, giúp thực hành đạt kết qủa cao(dẫn chứng)+ Thực hành giúp cho việc đúc kết kinh nghiệm, bổ sung hoàn chỉnh kiến thức đã được học.+ Kết hợp học và hành sẽ giúp ta trở thành con người toàn diện vừa kiến thức, vừa có kĩ năng, đó là cơ sở để phát triển khả năng của mỗi người.- Một số biện pháp kết hợp học với hành: Tích cực tham gia vào các cuộc thi khoa học kĩ thuật, stem, ứng dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.c/ Kết bài: - Khẳng định sự cần thiết của việc học đi đôi với hành- Xác định thái độ và hành động cho bản thân trong việc thực hiện phương pháp trên. | 0,5 1,5 1,5 1,5 0,5  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |